Luùc baáy giôø, nhoùm ngöôøi Leä-xa1 ôû Tyø-xaù-ly, nghe Phaät ñeán nghæ taïi vöôøn cuûa Am-baø-baø-leâ thì lieàn thaéng nhöõng coã xe baùu naêm saéc loäng laãy; coù ngöôøi cöôõi xe xanh, ngöïa xanh, phan duø aùo maõo ñeàu xanh; ngöïa xe naêm saéc ñeàu nhö vaäy. Roài thì, nhöõng ngöôøi Leä-xa vôùi y phuïc ñoàng saéc, caû naêm traêm ngöôøi keùo ñeán Phaät. Naøng Am-baø-baø-leâ sau khi töø giaõ Phaät trôû veà, giöõa ñöôøng gaëp xe hoï. Luùc ñoù, xe naøng chaïy raát nhanh, cuøng vôùi xe baùu cuûa hoï moùc keùo nhau, khieán phöôùn loïng gaõy ñoå caû, maø vaãn khoâng chòu traùnh ñöôøng. Caùc ngöôøi Leä-xa traùch:

“Naøng yû theá gì maø khoâng traùnh ñöôøng cho chuùng toâi ñi, ñeå ñuïng nhaèm xe coä chuùng toâi khieán phöôùn loïng gaõy caû?”

Am-baø ñaùp:

# “Thöa quyù ngaøi, toâi ñaõ thænh Phaät ngaøy mai ñeán nhaø toâi thoï trai. Toâi phaûi veà gaáp söûa soaïn ñoà cuùng döôøng, thaønh phaûi ñi mau, khoâng traùnh kòp.”

Nhoùm Leä-xa lieàn baûo naøng:

“Naøng khoan haõy thænh. Ñeå chuùng toâi thænh tröôùc, chuùng toâi seõ cho naøng moät traêm ngaøn löôïng vaøng.”

Naøng ñaùp:

“Toâi ñaõ thænh tröôùc roài, khoâng theå nhöôøng ñöôïc.” Nhoùm Leä-xa tieáp:

“Chuùng toâi seõ taëng naøng gaáp möôøi saùu laàn traêm ngaøn löôïng vaøng.

Haõy ñeå chuùng toâi thænh tröôùc.” Naøng vaãn khoâng chòu:

“Toâi ñaõ thænh roài. Nhaát ñònh khoâng theå laøm nhö theá ñöôïc.” Caùc Leä-xa laïi noùi:

“Chuùng toâi seõ taëng baèng soá taøi baûo nöûa nöôùc, naøng haõy ñeå chuùng toâi thænh tröôùc.”

Naøng traû lôøi:

“Giaû söû ñem taøi baûo cuûa caû nöôùc caáp cho toâi, toâi cuõng khoâng nhaän. Vì sao? Vì Phaät hieän ôû taïi vöôøn toâi, Ngaøi ñaõ nhaän lôøi toâi thænh tröôùc. Vieäc aáy ñaõ xong, khoâng theå nhöôøng ñöôïc.”

Caùc Leä-xa khoa tay than tieác, raèng:

1. Leä-xa 隸 車 ; Paøli: Licchavi, moät boä laïc huøng maïnh thôøi Phaät, thuoäc boä toäc Vajji, ñoùng ñoâ ôû Vesaøli.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

“Naøng con gaùi naøy ñaõ laøm chuùng ta thieáu maát caùi phuùc quaû ñaàu tieân.”

Hoï lieàn tieán tôùi khu vöôøn Phaät ñang ôû. Khi Ñöùc Theá Toân töø xa thaáy naêm traêm ngöôøi Leä-xa, vôùi ngöïa xe soá vaïn, chaät ñöôøng tieán ñeán, Ngaøi baûo caùc Tyø-kheo:

“Caùc ngöôi neân bieát chö Thieân Ñao-lôïi khi ñi daïo coâng vieân, thì uy nghi vaø söï trang söùc cuõng khoâng khaùc ñoaøn ngöôøi ñoù maáy. Naøy caùc Tyø-kheo, haõy töï nhieáp taâm, gìn giöõ oai nghi ñaày ñuû. Tyø-kheo töï nhieáp taâm mình nhö theá naøo? Tyø-kheo quaùn thaân treân noäi thaân, sieâng naêng khoâng löôøi bieáng, ghi nhôù khoâng queân, tröø boû tham öu ôû ñôøi. Quaùn thaân treân ngoaïi thaân…, quaùn noäi ngoaïi thaân…, tröø boû tham öu ôû ñôøi. Quaùn thoïï, quaùn yù, quaùn phaùp cuõng nhö theá2.

Theá naøo laø Tyø-kheo ñaày ñuû oai nghi? ÔÛ ñaây, Tyø-kheo, khi ñi thì bieát laø ñi, döøng thì bieát laø döøng, quay nhìn taû höõu, co duoãi, cuùi ngöôùc, mang y caàm baùt cho ñeán vieäc aên uoáng, thuoác thang, ñeàu khoâng ñeå maát nghi taéc. Khoân kheùo tìm caùch tröø boû aám caùi3, ñi ôû naèm ngoài, nguû thöùc, noùi naêng hay im laëng ñeàu nhieáp taâm ñöøng cho loaïn ñoäng. Ñaáy goïi laø Tyø-kheo ñaày ñuû oai nghi.”

Baáy giôø naêm traêm ngöôøi Leä-xa ñi ñeán vöôøn Am-baø-baø-leâ. Gaàn ñeán choã Phaät, xuoáng xe ñi boä ñeán, ñaàu maët ñaûnh leã chaân Phaät, roài lui ngoài moät beân. Nhö Lai ôû treân choã ngoài, aùnh saùng ñoäc nhaát toûa saùng che môø ñaïi chuùng, nhö traêng muøa thu; laïi nhö trôøi ñaát trong saùng saïch seõ khoâng chuùt buïi dô, maët trôøi giöõa hö khoâng ñoäc nhaát toûa saùng. Roài thì, naêm traêm ngöôøi Leä-xa haàu vaây quanh choã ngoài cuûa Phaät. Luùc aáy, giöõa hoäi chuùng coù moät ngöôøi Phaïm chí teân laø Tònh Kyù4, töø choã ngoài ñöùng daäy, traät aùo vai höõu, ñaàu goái höõu quyø xuoáng ñaát, chaép tay höôùng veà Phaät, taùn thaùn baèng baøi keä raèng:

*Vua Ma-kieät, Öông-giaø, Ñeå ñöôïc nhieàu thieän lôïi, Khoaùc khoâi giaùp baûo chaâu. Phaät hieän ôû nöôùc aáy.*

*Uy ñöùc ñoäng tam thieân,*

2. Treân ñaây laø boán nieäm xöù 念 處 hay nieäm truï 念 住 (Paøli: satipaææhaøna): quaùn thaân, thoï, taâm vaø phaùp.

3. AÁÁm caùi 陰蓋, hay trieàn caùi 纏蓋 (Paøli, Skt.: nivaøraòa), coù naêm.

4. Tònh Kyù 并 暨 (?).

67

*Tieáng vang nhö nuùi Tuyeát. Nhö hoa sen ñaõ nôû,*

*Muøi höông thaät maàu nhieäm. Nay thaáy aùnh saùng Phaät, Nhö maët trôøi môùi moïc;*

*Nhö traêng qua baàu trôøi, Khoâng bò maây che khuaát. Theá Toân cuõng nhö vaäy, Saùng chieáu caû theá gian. Quaùn trí tueä Nhö Lai Nhö toái gaëp ñuoác saùng; Ñem maét saùng cho ñôøi, Quyeát tröø caùc nghi hoaëc.*

Naêm traêm ngöôøi Leä-xa sau khi nghe baøi keä aáy laïi baûo Tònh Kyù: “Ngöôi haõy laëp laïi.”

Roài Tònh Kyù ôû tröôùc Phaät laëp laïi ba laàn. Naêm traêm Leä-xa sau khi nghe laëp laïi baøi keä, moãi ngöôøi côûi y baùu maø cho Tònh Kyù. Tònh Kyù beøn ñem y baùu daâng Ñöùc Nhö Lai. Phaät vì loøng töø maãn neân thoï nhaän.

Baáy giôø, Theá Toân noùi vôùi nhöõng ngöôøi Leä-xa ôû Tyø-xaù-ly raèng:

“ÔÛ ñôøi coù naêm thöù baùu raát khoù coù ñöôïc. Nhöõng gì laø naêm? Moät laø Nhö Lai, Chí Chaân xuaát hieän ôû ñôøi raát khoù coù ñöôïc. Hai laø ngöôøi coù theå giaûng thuyeát Chaùnh phaùp cuûa Nhö Lai raát khoù coù ñöôïc. Ba laø ngöôøi coù theå tín giaûi phaùp maø Nhö Lai dieãn thuyeát raát khoù coù ñöôïc. Boán laø ngöôøi coù theå thaønh töïu phaùp maø Nhö Lai dieãn thuyeát raát khoù coù ñöôïc. Naêm laø hieåm nguy ñöôïc cöu aùch maø bieát ñaùp traû, haïng ngöôøi aáy cuõng raát khoù coù. AÁy laø naêm thöù baùu raát khoù coù ñöôïc.5”

Naêm traêm ngöôøi Leä-xa sau khi nghe Phaät khai thò, giaùo huaán khieán cho lôïi ích, hoan hyû, lieàn baïch Phaät;

“Cuùi mong Theá Toân vaø chuùng ñeä töû ngaøy mai nhaän lôøi thænh caàu cuûa chuùng con.”

Phaät noùi vôùi caùc ngöôøi Leä-xa:

“Caùc oâng ñaõ thænh Ta. Ta nay nhö theá laø ñaõ ñöôïc cuùng döôøng roài.

5. So saùnh *Töù Phaàn 40*, naêm thöù baùu khoù coù trong ñôøi: 1. Gaëp Phaät ra ñôøi; 2. Nghe Phaät noùi phaùp roài noùi laïi cho ngöôøi khaùc; 3. Tin hieåu phaùp cuûa Phaät; 4. Nhö phaùp tu haønh; 5. Laàn löôït giaùo hoùa laãn nhau ñeå cuøng ñöôïc lôïi ích.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

Kyõ nöõ Am-baø-baø-leâ ñaõ thænh tröôùc.”

Naêm traêm ngöôøi Leä-xa nghe Am-baø-baø-leâ nöõ ñaõ thænh Phaät tröôùc, ai naáy ñeàu vung tay maø noùi raèng:

“Chuùng ta muoán cuùng döôøng Nhö Lai, maø nay ngöôøi ñaøn baø kia ñaõ phoång tay treân ta roài.”

Roài hoï rôøi choã ngoài, ñaàu maët leã Phaät, ñi quanh Phaät ba voøng, sau ñoù ai veà nhaø naáy.

Baáy giôø, Am-baø-baø-leâ nöõ beøn baøy doïn thöïc phaåm thöôïng dieäu ñeå cuùng Phaät vaø Taêng. Sau khi aên xong, thaâu baùt, deïp baøn gheá. Roài kyõ nöõ tay böng bình baèng vaøng daâng nöôùc röûa xong, naøng ñeán tröôùc Phaät baïch raèng:

“Trong soá nhöõng khu vöôøn trong thaønh Tyø-xaù-ly naøy vöôøn cuûa con laø hôn heát. Nay con ñem vöôøn aáy daâng cuùng Nhö Lai. Ngöôõng nguyeän Nhö Lai vì thöông töôûng con maø thoï nhaän.”

Phaät noùi vôùi ngöôøi kyõ nöõ:

“Ngöôi coù theå ñem khu vöôøn naøy cuùng döôøng tröôùc heát laø Phaät vaø Chieâu-ñeà taêng6. Vì sao vaäy? Caùc thöù vöôøn töôïc, phoøng xaù, y baùt, saùu vaät maø Nhö Lai sôû höõu, ngay duø nhöõng Ma, Thích, Phaïm, chö Thieân coù ñaïi oai löïc, khoâng ai coù khaû naêng kham thoï söï cuùng döôøng aáy.”

# Kyõ nöõ thoï laõnh lôøi daïy, beøn ñem khu vöôøn maø cuùng tröôùc tieân laø Phaät vaø Chieâu-ñeà taêng. Phaät vì loøng töø maãn ñoái vôùi naøng neân thoï nhaän. Roài Ngaøi noùi baøi keä:

*Döïng thaùp, laäp tinh xaù, Cuùng vöôøn caây maùt meû; Caàu thuyeàn ñeå ñöa ngöôøi; Vaø cho caû nhaø, gaùc; Ñoàng troáng cho nöôùc coû, Phöôùc aáy ngaøy ñeâm taêng; Ngöôøi ñuû giôùi thanh tònh, AÉt seõ ñeán choã laønh.*

Sau ñoù, kyõ nöõ Am-baø-baø-leâ mang moät caùi giöôøng nhoû ñeán ngoài tröôùc Phaät. Phaät theo thöù lôùp noùi phaùp, môû baøy, daïy doã, khieán cho lôïi ích, hoan hyû. Ngaøi giaûng veà thí, veà giôùi, veà sinh thieân, veà duïc

6. Chieâu-ñeà taêng 招提僧, hay Töù phöông taêng 四方僧; Paøli: Caøtuddisa-sangha.

69

laø ñaïi hoaïn, oâ ueá, baát tònh, phieàn naõo laø chöôùng ngaïi, xuaát ly laø toái thöôïng.

Khi Theá Toân bieát taâm yù cuûa naøng ñaõ nhu nhuyeán, hoøa duyeät, caùc trieàn caùi vôi moûng, raát deã hoùa ñoä, nhö phaùp cuûa chö Phaät, Ngaøi beøn giaûng cho naøng veà Khoå thaùnh ñeá, Khoå taäp thaùnh ñeá, Khoå dieät thaùnh ñeá vaø Khoå xuaát yeáu thaùnh ñeá. Baáy giôø naøng Am-baø-baø-leâ, tín taâm thanh tònh, nhö taám luïa traéng trong saïch deã nhuoäm maøu, ngay treân choã ngoài maø xa lìa traàn caáu, con maét phaùp cuûa caùc phaùp sanh, thaáy phaùp, ñaéc phaùp, quyeát ñònh chaùnh truï, khoâng coøn ñoïa aùc ñaïo, thaønh töïu voâ uùy. Naøng beøn baïch Phaät:

“Con nay quy y Phaät, quy y Phaùp, quy y Taêng, noùi ba laàn nhö vaäy. Cuùi mong Nhö Lai nhaän con laøm moät Öu-baø-di trong Chaùnh phaùp. Töø nay veà sau, cho ñeán troïn ñôøi khoâng gieát, khoâng troäm, khoâng taø daâm, khoâng doái traù, khoâng uoáng röôïu.”

Ngöôøi nöõ aáy sau khi thoï laõnh naêm giôùi töø Phaät, xaû boû taäp quaùn töø tröôùc, tieâu tröø nhöõng caáu ueá, rôøi khoûi choã ngoài, leã Phaät roài lui.

Baáy giôø, Theá Toân tuøy nghi truù ôû Tyø-xaù-ly, baûo A-nan: “Caùc ngöôi haõy söûa soaïn. Ta muoán ñi ñeán Truùc laâm7.” Ñaùp: “Kính vaâng.”

Roài söûa soaïn y baùt, cuøng ñaïi chuùng haàu quanh Theá Toân, ñi theo con ñöôøng töø Baït-kyø ñeán Truùc laâm kia.

Luùc aáy coù ngöôøi Baø-la-moân teân laø Tyø-sa-ñaø-da8, nghe Phaät cuøng ñaïi chuùng ñeán Truùc laâm naøy, lieàn thaàm nghó: “Sa-moân Cuø-ñaøm naøy coù tieáng toát ñoàn khaép boán phöông, möôøi hieäu ñaày ñuû, ôû giöõa chö Thieân, Thích, Phaïm, Ma hay Thieân ma, Sa-moân, Baø-la-moân, maø töï mình taùc chöùng, roài thuyeát phaùp cho ngöôøi khaùc, vôùi nhöõng ngoân töø maø khoaûng ñaàu, giöõa vaø cuoái thaûy ñeàu chaân chaùnh, nghóa vò thaâm aùo, phaïm haïnh ñaày ñuû. Baäc Chaân Nhaân nhö theá, ta neân ñeán thaêm vieáng.”

Roài Baø-la-moân ra khoûi thaønh, ñi ñeán Theá Toân choã röøng Truùc9; chaøo hoûi xong, ngoài sang moät beân. Theá Toân theo thöù lôùp thuyeát phaùp cho oâng, môû baøy, chæ daïy, khieán cho ích lôïi, hoan hyû. Nghe xong, hoan

7. Truùc laâm 竹 林 . Trong baûn Paøli, Phaät töø vöôøn Ambapaølì ñi ñeán laøng Beluva (Baûn Deva Dig ii, tr. 79: Veôuvagaømaka).

8. Tyø-sa-ñaø-da 毗沙沱耶.

9. Haùn: Truùc toøng 竹 叢 .

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

hyû, oâng beøn thænh Theá Toân cuøng ñaïi chuùng ngaøy mai ñeán nhaø thoï thöïc. Phaät im laëng nhaän lôøi. Baø-la-moân bieát Ngaøi ñaõ nhaän lôøi, lieàn ñöùng daäy, nhieãu quanh Phaät ba voøng roài caùo veà.

Vaøo ngay ñeâm ñoù doïn baøy caùc thöù aåm thöïc. Saùng mai, luùc ñaõ ñeán giôø, beøn baùo tin:

“Cuùi mong Ñöùc Thaùnh bieát laø ñaõ ñeán giôø.”

Baáy giôø Theá Toân khoaùc y oâm baùt, cuøng ñaïi chuùng vaây quanh, ñi ñeán nhaø kia, ngoài leân choã doïn saün. Roài thì, Baø-la-moân daâng ñuû caùc thöïc phaåm ngon cuùng Phaät vaø Taêng. AÊn xong, thaâu baùt, duøng nöôùc röûa xong, oâng mang moät caùi giöôøng nhoû ñeán ngoài tröôùc Phaät. Theá Toân vì Baø-la- moân maø noùi moät baøi tuïng:

*Neáu ñem aåm thöïc, Y phuïc, ngoïa cuï, Cho ngöôøi trì giôùi, Taát ñöôïc quaû lôùn. Ñoù laø baïn thaät,*

*Chung thuûy theo nhau; Ñeán baát cöù ñaâu,*

*Nhö boùng theo hình. Vaäy neân gieo thieän, Laøm löông ñôøi sau. Phöôùc laø neàn taûng, Chuùng sanh an truï. Phöôùc laø thieân hoä, Ñöôøng ñi khoâng nguy. Soáng khoâng gaëp naïn; Cheát ñöôïc sanh thieân.*

Roài Theá Toân noùi phaùp vi dieäu cho Baø-la-moân; môû baøy, chæ daãn, khieán cho lôïi ích, hoan hyû. Sau ñoù, Ngaøi rôøi choã ngoài maø ñi.

Luùc aáy, ôû ñòa phöông naøy thoùc quyù, ñoùi keùm, neân khaát thöïc khoù ñöôïc. Phaät baûo A-nan:

“Haõy goïi caùc Tyø-kheo hieän ôû ñòa phöông naøy taäp hoïp ôû giaûng ñöôøng. A-nan ñaùp vaâng, roài thöøa leänh Phaät keâu goïi caùc Tyø-kheo xa gaàn veà taäp hoïp heát ôû giaûng ñöôøng. Sau khi ñaïi chuùng trong nöôùc naøy ñeàu ñaõ taäp hoïp, A-nan baïch Phaät:

“Ñaïi chuùng ñaõ taäp hoïp, cuùi mong Ñöùc Thaùnh bieát thôøi.”

71

Baáy giôø, Phaät rôøi choã ngoài, ñi ñeán giaûng ñöôøng, ngoài leân choã doïn saün, baûo caùc Tyø-kheo:

“Ñaát naøy ñoùi keùm, khaát thöïc khoù khaên, caùc ngöôi neân chia thaønh töøng nhoùm, tuøy theo choã quen bieát, haõy ñeán Tyø-xaù-ly vaø nöôùc Vieät-kyø10 maø an cö ôû ñoù ñeå coù theå khoâng bò thieáu thoán. Ta moät mình cuøng vôùi A- nan an cö ôû ñaây.”

Caùc Tyø-kheo vaâng lôøi daïy, ra ñi. Rieâng Phaät vôùi A-nan ôû laïi. Veà sau, trong luùc an cö, thaân Phaät nhuoám beänh, khaép caû mình ñeàu ñau. Phaät töï nghó: “Ta nay caû ngöôøi ñeàu ñau maø caùc ñeä töû ñeàu khoâng ôû ñaây. Neáu Ta nhaäp Nieát-baøn thì khoâng thích hôïp. Vaäy Ta haõy tinh caàn töï löïc löu laïi thoï maïng”. Roài Theá Toân ra khoûi tònh thaát, ñeán ngoài choã maùt meû. A- nan troâng thaáy lieàn voäi ñeán, baïch Phaät raèng:

“Nay con xem göông maët Theá Toân, beänh hình nhö coù bôùt11.” A-nan laïi noùi:

“Theá Toân beänh, taâm con sôï haõi, lo buoàn thaét chaët, hoang mang khoâng bieát phöông höôùng. Nhöng hôi thôû chöa döùt, coøn chuùt tænh taùo, con thaàm nghó raèng: ‘Theá Toân chöa dieät ñoä ngay, con maét cuûa ñôøi chöa taét, Ñaïi phaùp chöa suy toån, sao nay Ngaøi khoâng coù ñieàu gì daïy baûo caùc ñeä töû?’12.”

Phaät baûo A-nan:

“Chuùng Taêng coøn coù ñieàu gì caàn ôû Ta nöõa? Neáu coù ai töï mình noùi: ‘Ta duy trì chuùng Taêng, ta nhieáp hoä chuùng Taêng’, thì ngöôøi aáy neân coù lôøi di giaùo cho chuùng Taêng. Nhö Lai khoâng noùi: ‘Ta duy trì chuùng Taêng. Ta nhieáp hoä chuùng Taêng.13’ Vaäy taïi sao Ta laïi phaûi coù lôøi di giaùo cho

10. Vieät-kyø 越 祇, coù leõ aâm khaùc cuûa Baït-kyø; D. 15 sñd.: naêm ñoù Phaät an cö ôû Veluvaø

coøn chuùng Tyø-kheo an cö ôû Vesaøli. Khoâng nhaéc ñeán vuï ñoùi, nhöng coù nhaéêc ñeán

Theá Toân beänh.

11. Nguyeân vaên: taät nhö höõu toån 疾 如 有 損 : bònh nhö coù thuyeân giaûm. TNM: nhö höõu thieåu giaûm 如 有 少 減 : coù veû hôi gaày (?). Tham chieáu D.15, sñd.: luùc naøy Theá Toân ñaõ khoûi bònh.

12. Tröôøng I, tr.583: “Theá Toân chöa dieät ñoä, neáu Ngaøi chöa coù lôøi di giaùo laïi cho chuùng Tyø-kheo”.

13. Tham chieáu Paøli, D.15 (Deva Digh ii tr.80): Tathaøgatassa kho, Ananda, na evaö hoti: “Ahaö bhikkhusaíghaö pariharissaømì ti vaø mam uddesiko bhikkhusaígho” ti vaø: Nhö Lai khoâng nghó raèng: “Ta nhieáp hoä chuùng Tyø-kheo, hay chuùng Tyø-kheo ñöôïc Ta giaùo huaán”.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

chuùng Taêng? Naøy A-nan, nhöõng phaùp Ta ñaõ giaûng thuyeát, trong cuõng nhö ngoaøi ñeàu ñaõ hoaøn taát14. Ta khoâng bao giôø töï xöng sôû kieán thoâng ñaït15. Ta nay ñaõ giaø roài, tuoåi ñaõ ñeán taùm möôi roài. Cuõng nhö coã xe cuõ kyõ, nhôø phöông tieän tu söûa maø coù theå ñi ñeán nôi. Thaân ta cuõng vaäy, nhôø söùc phöông tieän coøn hôi duy trì ñöôïc tuoåi thoï, töï löïc tinh taán maø nhaãn chòu söï ñau nhöùc naøy. Khoâng suy nieäm taát caû töôûng, khi nhaäp voâ töôûng ñònh16, thaân an oån, khoâng coù naõo hoaïn. Vì vaäy, A-nan, haõy töï mình thaép saùng; thaép saùng nôi phaùp, chôù thaép saùng nôi khaùc. Haõy töï nöông töïa mình, nöông töïa nôi phaùp, chôù nöông töïa nôi khaùc17. Theá naøo laø ‘Haõy töï mình thaép saùng, thaép saùng nôi phaùp, chôù thaép saùng nôi khaùc; haõy töï nöông töïa mình, nöông töïa phaùp, chôù nöông töïa nôi khaùc’? Naøy A-nan, Tyø-kheo quaùn noäi thaân, tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, ghi nhôù khoâng queân, tröø boû tham öu ôû ñôøi. Quaùn ngoaïi thaân; quaùn noäi ngoaïi thaân, tinh caàn khoâng bieáng nhaùc, ghi nhôù khoâng queân, tröø boû tham öu ôû ñôøi. Quaùn thoïï, quaùn yù, quaùn phaùp cuõng vaäy. Naøy A-nan, ñoù goïi laø ‘Haõy töï thaép saùng, thaép saùng nôi phaùp, chôù thaép saùng nôi khaùc. Haõy töï nöông töïa mình, nöông töïa nôi phaùp, chôù nöông töïa nôi khaùc.…’

14. Haùn: noäi ngoaïi dó ngaät 內 外 已 迄 . So saùnh Paøli, D.15, sñd.: anantaram abaøhiram karitvaø: khoâng phaân bieät trong vaø ngoaøi, töùc noäi truyeàn hay ngoaïi truyeàn, bí maät

giaùo hay hieån thò giaùo.

15. Haùn: chung baát töï xöng sôû kieán thoâng ñaït 終 不 自 稱 所 見 通 達 . Coù theå baûn Haùn dòch sai. Tham chieáu Paøli; D.15, sñd.: na tatth’ AØnanda tathagatassa dhammesu

aøcariyamuææhi: “Naøy A-nan, trong giaùo phaùp, Nhö Lai khoâng bao giôø laø vò thaày coù baøn tay naém chaët”. Nghóa laø, khoâng bao giôø giaáu gieám khoâng chòu daïy heát. Hình nhö baûn Haùn ñoïc nhaàm aøcariyamuææhi: vò thaày coù baøn tay naém chaët, vôùi aøcariyamuti: vò thaày coù trí saùng suoát.

16. Voâ töôûng ñònh 無 想 定; (Paøli: asaóóaøsamapatti?). Neân hieåu chính xaùc laø voâ töôùng ñònh, hay voâ töôùng taâm ñònh. Voâ töôûng ñònh laø moät loaïi thieàn ngoaïi ñaïo maø kinh

Phaät thöôøng chæ trích laø coù xu höôùng hö voâ chuû nghóa. Tham chieáu Paøli, D.15, sñd.: (Tröôøng I, tr.584): animittam cetosamaødhim upasampajja, chöùng ñaït voâ töôùng taâm ñònh.

17. Haùn: ñöông töï xí nhieân… 當 自 熾 然. Tham chieáu, *Taïp A-haøm* quyeån 2, kinh soá 36 (Ñaïi 2, tr. 8a): Truù ö töï chaâu. Truù ö töï y. Truù ö phaùp chaâu; truù ö phaùp y 住於自州 住於自依住 於 法 州 住 於 法 依. Tham chieáu Paøli sñd.: attadìpaø viharatha atta-saraòaø anaóóa- saraòaø, dhammadìpaø dhamma-saraòaø anaóóa-saraònaø: haõy soáng töï mình laø ngoïn ñeøn

(hoaëc hoøn ñaûo) cuûa chính mình; töï mình laø choã töïa cuûa chính mình, khoâng nöông töïa nôi naøo khaùc. Phaùp laø ngoïn ñeøn, phaùp laø choã töïa, khoâng choã töïa naøo khaùc. Dìpa, vöøa coù nghóa laø ngoïn ñeøn, vöøa coù nghóa laø hoøn ñaûo.

73

Naøy A-nan, sau khi Ta dieät ñoä, neáu coù ai coù theå tu haønh phaùp naøy, ngöôøi ñoù laø ñeä töû chaân thaät cuûa Ta, laø baäc nhaát höõu hoïc.”

Phaät baûo A-nan, haõy cuøng ñi ñeán thaùp Giaù-baø-la18. A-nan vaâng lôøi. Nhö Lai beøn ñöùng daäy, mang y caàm baùt ñeán döôùi moät goác caây, baûo A-nan:

“Haõy traûi choã ngoài. Ta ñau löng, muoán nghæ laïi ñaây.” An-nan ñaùp: “Vaâng”.

Traûi choã ngoài vaø sau khi Nhö Lai ñaõ ngoài xuoáng, A-nan doïn moät choã ngoài nhoû ngoài tröôùc Phaät. Phaät noùi:

“Naøy A-nan, nhöõng ai tu Boán thaàn tuùc, tu taäp nhieàu, thöôøng ghi nhôù khoâng queân, ngöôøi aáy tuøy theo yù muoán coù theå keùo daøi tuoåi thoï hôn moät kieáp. A-nan, Phaät ñaõ tu taäp nhieàu Boán thaàn tuùc, chuyeân nieäm khoâng queân, tuøy theo yù muoán, Nhö Lai coù theå soáng hôn moät kieáp, ñeå tröø minh aùm cho ñôøi, ñem laïi nhieàu lôïi ích, trôøi vaø ngöôøi ñeàu ñöôïc an oån.”

Luùc baáy giôø A-nan im laëng khoâng traû lôøi. Phaät noùi nhö vaäy ba laàn, A-nan cuõng im laëng khoâng traû lôøi. Khi aáy A-nan bò ma aùm, meâ muoäi khoâng toû roõ. Phaät ñaõ ba laàn hieän töôùng, nhöng A-nan khoâng bieát maø thænh caàu. Phaät baûo A-nan: “Haõy bieát thôøi”. A-nan vaâng yù chæ cuûa Phaät, ñöùng daäy leã Phaät roài lui. A-nan ñi caùch Phaät khoâng xa, ngoài döôùi moät goác caây, tónh yù tö duy. Trong khoaûng thôøi gian khoâng laâu, ma Ba-tuaàn19 ñeán baïch Phaät:

“YÙ Phaät khoâng muoán vaøo Nieát-baøn sôùm20. Nay chính laø luùc, Phaät neân mau choùng dieät ñoä.”

Phaät baûo ma Ba-tuaàn:

“Haõy thoâi! Haõy thoâi! Ta töï bieát thôøi. Nhö Lai nay chöa nhaäp Nieát- baøn, vì coøn ñôïi chuùng Tyø-kheo cuûa Ta hoäi ñuû21. Coù ngöôøi coù theå töï ñieàu

18. Giaù-baø-la thaùp 遮婆羅塔; Paøli: Caøpaøla-cetiya, linh mieáu, hay mieáu thôø thaàn.

19. Ma Ba-tuaàn 魔 波 旬 ; Paøli: Maøra paøpimant, AÙc ma, hay Töû thaàn keû gaây toäi aùc, xuùi ngöôøi khaùc laøm aùc.

20. Nguyeân vaên: Phaät yù voâ duïc khaû Baùt-nieát-baøn 佛 意 無 欲 可 般 涅 盤 . TNM khoâng coù töø Phaät. Baûn Haùn, caâu naøy nghóa khoâng roõ raøng. Tham chieáu Paøli, D.15, sñd.:

(Tröôøng II, tr.588): parinibbaøtudaøni bhante bhagava parinibbaøtu sugato parinibbaønakaølodaøni: “Theá Toân, nay haõy nhaäp Nieát-baøn. Thieän Theä, haõy nhaäp Nieát-baøn; nay laø thôøi gian Nieát-baøn”.

21. Nguyeân vaên: tu ngaõ chö Tyø-kheo taäp 須 我 諸 比 丘 集 . Ñoaïn vaên toái nghóa. Hoaëc do phaùt aâm töông caän cuûa samuccita: tích taäp, chöùa nhoùm vaø samucita: ñaõ quen,

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

phuïc22, duõng maõnh, khoâng khieáp sôï, ñaõ ñeán choã an oån, ñaõ ñaït ñöôïc muïc ñích cuûa mình, laø höôùng ñaïo cuûa loaøi ngöôøi, thuyeát giaûng kinh giaùo, hieån baøy cuù nghóa, neáu coù dò luaän thì coù theå haøng phuïc baèng Chaùnh phaùp, laïi coù theå baèng thaàn bieán maø töï mình taùc chöùng23. Caùc ñeä töû nhö theá chöa hoäi ñuû. Laïi coøn coù caùc Tyø-kheo-ni, Öu-baø-taéc, Öu-baø-di, taát caû cuõng nhö theá, ñeàu chöa tuï hoäi ñuû. Nay ñieàu caàn thieát laø trieån khai phaïm haïnh, phoå bieán giaùc yù24, khieán cho chö Thieân vaø loaøi ngöôøi thaûy ñeàu thaáy ñöôïc söï thaàn dieäu25.”

Baáy giôø ma Ba-tuaàn laïi baïch Phaät:

“Thuôû xöa, ôû Uaát-beä-la beân doøng soâng Ni-lieân-thuyeàn, döôùi goác caây A-du-ba ni-caâu-luaät26, Phaät khi môùi thaønh Chaùnh giaùc, toâi ñaõ ñeán choã Nhö Lai maø khuyeân môøi Ngaøi haõy nhaäp Nieát-baøn raèng: ‘Nay thaät laø ñuùng luùc, Ngaøi haõy nhanh choùng nhaäp Nieát-baøn.’ Khi aáy Nhö Lai traû lôøi toâi raèng: ‘Haõy thoâi ñi, naøy Ba-tuaàn. Ta töï bieát thôøi. Nhö Lai nay chöa nhaäp Nieát-baøn, vì coøn ñôïi ñeä töû Ta tuï hoäi ñoâng ñuû v.v…, cho ñeán, chö Thieân vaø loaøi ngöôøi thaáy ñöôïc söï thaàn thoâng bieán hoùa, khi aáy Ta môùi nhaäp Nieát-baøn.’ Nay chính laø luùc aáy, sao Ngaøi khoâng nhaäp Nieát-baøn?”

# Phaät noùi:

“Haõy thoâi ñi, naøy Ba-tuaàn. Phaät töï bieát thôøi. Ta khoâng truï theá bao laâu nöõa. Sau ba thaùng nöõa, taïi baûn sanh ñòa Caâu-thi-na-kieät27, vöôøn Sa-

thích hôïp. Theo vaên maïch ñoaïn naøy vaø ñoaïn döôùi, coù theå hieåu: khi naøo chuùng ñeä töû chöa vöõng vaøng trong Thaùnh ñaïo thì Phaät chöa nhaäp Nieát-baøn. Tham chieáu, No. 7 (Ñaïi I tr.191b): do vò cuï tuùc 猶未具足, coøn chöa ñaày ñuû.

22. Haùn: höïu naêng töï ñieàu 又 能 自 調; TNM: höõu naêng töï ñieàu 有 能 自 調. Ñoaïn vaên

naøy thieáu maïch laïc.

23. Haùn: höïu dó thaàn bieán töï thaân taùc chöùng 又 以 神 變 自 身 作 証. Tham chieáu Paøli,

D. 15, sñd.: tr. 83: (…) sappaøæihaøriyam dhammam dessanti, thuyeát phaùp baèng söï

thaàn dieäu (baèng söï thaàn bieán).

24. Giaùc yù, hay giaùc chi, boà-ñeà phaàn (Paøli: bojjaíga); Haùn: quaûng ö phaïm haïnh, dieãn boá giaùc yù 廣於梵行演布覺意, *nghóa khoâng roõ*.

25. Tham chieáu Paøli, D.15, sñd.: tr. 83: “yaøva me idam brahmacariyam na iddham

ceva bhaviassati phìtanca vitthaørikam baøhujaóóam puthubhuøtam yaøva devamanussehi suppakaøsitan’ ti”, chöøng naøo phaïm haïnh naøy chöa ñöôïc thaønh töïu, phoàn thònh, quaûng baù… ñöôïc kheùo giaûng daïy cho chö Thieân vaø loaøi ngöôøi. Xem Tröôøng I, tr.591.

26. Uaát-beä-la 鬱 鞞 羅, Uruvelaø; Ni-lieân-thuyeàn 尼 連 船: Neraójara; A-du-ba ni-caâu-luaät

阿遊波尼拒律: Ajapaøla-nigrodha.

27. Baûn sanh xöù 本 生 處; Paøli, sñd.: Upavattana-Mallaønaö, töùc Löïc só baûn sanh xöù,

75

la, giöõa ñoâi caây, Ta seõ dieät ñoä.”

Luùc aáy, ma Ba-tuaàn nghó raèng Phaät taát khoâng noùi doái, nhaát ñònh seõ dieät ñoä, beøn vui möøng phaán khôûi, hoát nhieân bieán maát. Ma ñi chöa bao laâu, Phaät ôû nôi thaùp Giaù-baø-la, baèng ñònh yù tam-muoäi, xaû thoï haønh. Ngay luùc ñoù, ñaïi ñòa chaán ñoäng. Nhaân daân caû nöôùc28 thaûy ñeàu kinh sôï, loâng toùc döïng ngöôïc. Phaät phoùng aùnh saùng roïi suoát voâ cuøng, nôi choã toái taêm cuõng ñöôïc soi saùng, thaûy ñeàu troâng thaáy nhau. Baáy giôø Theá Toân noùi keä tuïng raèng:

*Trong hai haønh höõu voâ, Ta nay xaû höõu vi.*29

*Noäi chuyeân Tam-muoäi ñònh Nhö chim ra khoûi tröùng.*

Luùc baáy giôø Hieàn giaû A-nan taâm kinh sôï, loâng toùc döïng ngöôïc, voäi vaøng ñi ñeán choã Phaät, ñaàu maët leã chaân Phaät roài ñöùng sang moät beân, baïch Phaät:

“Laï thay, Theá Toân! Do nhaân duyeân gì maø ñaát rung ñoäng?” Phaät baûo A-nan:

“ÔÛ ñôøi, coù taùm nguyeân nhaân khieán ñaát rung ñoäng. Nhöõng gì laø taùm? Ñaát y treân nöôùc. Nöôùc y treân gioù. Gioù y treân hö khoâng. Trong hö khoâng coù ngoïn gioù lôùn coù khi töï noåi leân, khi aáy khoái lôùn nöôùc bò khuaáy ñoäng. Khoái nöôùc lôùn bò khaáy ñoäng thì khaép caû ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù nhaát.

“Laïi nöõa, naøy A-nan, coù khi coù Tyø-kheo hay Tyø-kheo-ni ñaéc ñaïo, hoaëc Toân thieân ñaïi thaàn quaùn theå taùnh nöôùc nhieàu, quaùn theå taùnh ñaát ít, muoán töï thöû naêng löïc cuûa mình, khi aáy khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù hai.

“Laïi nöõa, naøy A-nan, khi Boà-taùt töø trôøi Ñaâu-suaát giaùng thaàn vaøo thai meï, chuyeân nieäm khoâng taùn loaïn, khi aáy khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù ba.

“Laïi nöõa, A-nan, khi Boà-taùt ra khoûi thai meï, sanh töø hoâng phaûi,

sinh ñòa cuûa chuûng toäc Malla. Caâu-thi-na-kieät 拘尸那竭; Paøli: Kusinagara.

28. Ñoaïn sau coù laëp laïi, nhöng noùi chö Thieân vaø loaøi ngöôøi.

29. D. 15, sñd.: tulam atualaóca sambhavam bhavasaíkhaøram avissaji muni, “Ñöùc Muni ñaõ xaû boû nhaân toá cuûa toàn taïi, voán laø söï sinh khôûi höõu haïn vaø voâ haïn”. Lieân heä caùc töø höõu haønh, voâ haønh, höõu vi trong baûn Haùn vôùi caùc töø sambhava, bhavasankhaøra trong baûn Paøli.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

chuyeân nieäm khoâng taùn loaïn, khi aáy khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù tö.

“Laïi nöõa, A-nan, khi Boà-taùt vöøa thaønh Voâ thöôïng chaùnh giaùc, ngay luùc aáy khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù naêm.

“Laïi nöõa, A-nan, khi Phaät vöøa thaønh ñaïo chuyeån Voâ thöôïng phaùp luaân maø Ma hoaëc Thieân ma, Sa-moân, Baø-la-moân thaûy ñeàu khoâng theå chuyeån, khi aáy khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù saùu.

“Laïi nöõa, A-nan, khi söï giaùo giôùi cuûa Phaät gaàn hoaøn taát, chuyeân taâm khoâng taùn loaïn, Phaät xaû boû thoï haønh, khi ñoù khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù baûy.

“Laïi nöõa, naøy A-nan, khi Nhö Lai ôû nôi Voâ dö Nieát-baøn maø nhaäp Nieát-baøn, khi aáy khaép coõi ñaát rung ñoäng. Ñoù laø nguyeân nhaân thöù taùm.

“Do taùm nguyeân nhaân aáy maø ñaát rung ñoäng.” Roài Theá Toân noùi baøi keä:

*Ñaáng Löôõng Tuùc Toái Toân, Ñaïi Sa-moân soi saùng ñôøi, Ñöôïc A-nan thöa hoûi: Nguyeân nhaân gì ñaát rung? Nhö Lai dieãn töø aâm, Tieáng nhö chim Ca-laêng: “Ta noùi, haõy laéng nghe, Nguyeân do ñaát rung ñoäng. Ñaát nhaân y treân nöôùc, Nöôùc nhaân y treân gioù.*

*Neáu gioù troåi hö khoâng, Ñaát vì theá rung maïnh. Tyø-kheo, Tyø-kheo-ni*

*Muoán thöû thaàn thoâng löïc, Nuùi, bieån, traêm caây coû, Coõi ñaát thaûy rung ñoäng.*

*Thích, Phaïm, caùc Toân thieân, YÙ muoán ñaát rung ñoäng,*

*Nuùi bieån caùc Quyû thaàn, Coõi ñaát thaûy rung ñoäng. Boà-taùt, Löôõng Tuùc Toân, Traêm phöôùc töôùng ñaõ ñuû,*

77

*Khi môùi nhaäp thai meï, Khi aáy ñaát rung ñoäng. Möôøi thaùng trong thai meï, Nhö roàng naèm thaûm ñeäm; Töø hoâng höõu xuaát sanh, Khi aáy ñaát rung ñoäng.*

*Phaät khi coøn trai treû Tieâu dieät daây keát söû,*

*Thaønh ñaïo Thaéng voâ thöôïng; Khi aáy ñaát rung ñoäng.*

*Thaønh Phaät, chuyeån Phaùp luaân, ÔÛ trong vöôøn Loäc daõ;*

*Ñaïo löïc haøng phuïc ma, Khi aáy ñaát rung ñoäng. Thieân ma nhieàu phen thænh,*

*Khuyeân Phaät nhaäp Nieát-baøn; Khi Phaät xaû thoï maïng,*

*Khi aáy ñaát rung ñoäng. Ñaïi Ñaïo Sö, Chí Toân,*

*Thaàn Tieân, khoâng taùi sanh, Vaøo tòch dieät, baát ñoäng; Khi aáy ñaát rung ñoäng.*

*Tònh nhaõn, noùi caùc duyeân, Ñaát rung vì taùm söï.*

*Do ñaây vaø khaùc nöõa, Khi aáy ñaát rung ñoäng”.*



[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

79